

Số: /QĐ-KHCN

Tây Ninh, ngày 27 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Quyết định số 40/2015/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2015 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 13/2019/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2019 của UBND tỉnh Tây Ninh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ Tây Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 40/2015/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2015 của UBND tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư 144/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 Quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 29/8/2018 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Hướng dẫn số 01/HD-STC ngày 22/10/2018 của Sở Tài chính về việc thực hiện phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công trong công tác mua sắm tài sản;

Căn cứ Biên bản họp toàn thể công chức và người lao động của Sở Khoa học và Công nghệ ngày 23 tháng 11 năm 2020;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 Chương II của Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công năm 2020 của Sở Khoa học và Công nghệ ban hành kèm theo Quyết định số 05/QĐ-KHCN ngày 09 tháng 01 năm 2020 của Sở KH&CN như sau:

“Điều 6: Mua sắm, sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng tài sản, thiết bị, hàng hóa, dịch vụ

1. Hàng năm, căn cứ vào kế hoạch, nguồn kinh phí và nhu cầu mua sắm tài sản, thiết bị, hàng hóa, dịch vụ phục vụ công tác chuyên môn, các phòng thuộc Sở lập đề xuất, dự trù kinh phí gửi Văn phòng tổng hợp, trình Giám đốc Sở phê duyệt việc mua sắm, sửa chữa, bảo dưỡng tài sản, thiết bị, hàng hóa, dịch vụ do đơn vị mình đang quản lý, sử dụng.

Mẫu số 01/TSC-VPP: Phiếu đề xuất mua văn phòng phẩm, vật tư văn phòng
Mẫu số 01/TSC-MS: Phiếu đề xuất mua tài sản, hàng hóa/ cung cấp dịch vụ

2. Văn phòng chủ trì phối hợp với các phòng chuyên môn có liên quan kiểm tra, rà soát, tổng hợp việc đề xuất mua sắm mới, tham mưu nguồn kinh phí, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt chủ trương mua sắm tài sản, thiết bị, hàng hóa, dịch vụ; Lập kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa các tài sản (bao gồm cả công cụ, dụng cụ) để làm cơ sở lập dự toán chi ngân sách và thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa tài sản theo tình hình thực tế và quy định hiện hành.

3. Trường hợp tài sản công bị hư hỏng đột xuất, các phòng thuộc Sở lập giấy báo hỏng đề nghị sửa chữa (Mẫu số 02/TSC-SC) gửi về Văn phòng để kiểm tra, lập dự toán sửa chữa trình Lãnh đạo phê duyệt. Riêng tài sản là thiết bị công nghệ thông tin thì thực hiện theo Mẫu số 03/TSC-CNTT

4. Sau khi Lãnh đạo Sở phê duyệt nhu cầu mua sắm, bảo trì, bảo dưỡng sửa chữa tài sản, thiết bị, hàng hóa, dịch vụ, Văn phòng chủ trì tham mưu Lãnh đạo Sở thực hiện lựa chọn nhà thầu cung cấp, đảm bảo chất lượng, tiết kiệm, hiệu quả; tổ chức thực hiện mua sắm, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản, thiết bị, hàng hóa, dịch vụ theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước, cụ thể:

- Việc sửa chữa, mua sắm thường xuyên có giá trị dưới 10.000.000 đồng, thực hiện theo kế hoạch và thanh toán theo chứng từ thực tế và có 03 báo giá, không bắt buộc phải có hợp đồng kinh tế.

- Việc sửa chữa, mua sắm thường xuyên có giá trị từ 10.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng, khi thực hiện phải có ít nhất 03 báo giá để làm cơ sở xem xét, lựa chọn và ký hợp đồng kinh tế.

- Việc sửa chữa, mua sắm thường xuyên có giá trị từ 20.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng, thực hiện theo hình thức chỉ định thầu rút gọn hoặc lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt.

- Việc sửa chữa, mua sắm thường xuyên có giá trị từ 100.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng, thực hiện theo hình thức chào hàng cạnh tranh rút gọn hoặc lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt.

- Việc sửa chữa, mua sắm thường xuyên có giá trị từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng, thực hiện theo hình thức chào hàng cạnh tranh thông thường hoặc lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt.

5. Phân cấp cho Thủ trưởng đơn vị trực thuộc Sở chịu trách nhiệm tổ chức mua sắm, sửa chữa tài sản, thiết bị, hàng hóa, dịch vụ có giá dự toán từ dưới 100.000.000 đồng.

6. Sau khi hoàn tất việc mua sắm, sửa chữa tài sản, Văn phòng bàn giao tài sản cho các bộ phận quản lý, sử dụng; đồng thời lập hồ sơ quản lý tài sản theo đúng quy định. Việc bàn giao tài sản phải được lập thành biên bản, bên giao (Lãnh đạo Sở, Chánh Văn phòng, Kế toán trưởng) và bên nhận (Lãnh đạo phòng thuộc Sở và tương đương) có trách nhiệm ký vào biên bản bàn giao. Riêng việc giao tài sản là máy tính xách tay, máy tính bàn cho cá nhân thì phải có chữ ký của cá nhân được giao tài sản.

7. Nghiêm cấm việc tập thể, cá nhân được giao trực tiếp quản lý và sử dụng tự ý sửa chữa, mua mới tài sản công khi chưa được sự đồng ý của Lãnh đạo Sở.”

Điều 2. Các phòng chuyên môn thuộc Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này có hiệu quả.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Điều 6 Chương II của Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công năm 2020 của Sở Khoa học và Công nghệ ban hành kèm theo Quyết định số 05/QĐ-KHCN ngày 09 tháng 01 năm 2020.

Điều 4. Chánh Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ, Lãnh đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở Khoa học và Công nghệ và các bộ phận có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (t/hiện);
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC